

XỬ LÝ MỐI QUAN HỆ GIỮA THỰC HÀNH DÂN CHỦ VÀ TĂNG CƯỜNG PHÁP CHẾ, BẢO ĐẢM KỶ CƯƠNG XÃ HỘI TRONG TIẾN TRÌNH CẢI CÁCH TƯ PHÁP

★ PGS, TS TRƯƠNG THỊ HỒNG HÀ

Vụ Nghiên cứu tổng hợp, Ban Nội chính Trung ương

● **Tóm tắt:** Đại hội XIII của Đảng xác định “thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội” là mối quan hệ lớn cần phải được nhận thức thống nhất và triển khai có hiệu quả trên thực tiễn, góp phần bảo đảm quyền dân chủ của nhân dân trong điều kiện hiện nay. Đối với tiến trình cải cách tư pháp, để xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, văn minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, việc nắm vững và xử lý mối quan hệ này có ý nghĩa hết sức quan trọng. Bài viết tập trung vào hai nội dung cơ bản: Một là, nhận thức thống nhất và hiểu đúng về mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế XHCN trong tiến trình cải cách tư pháp; Hai là, giải pháp để cải cách tư pháp thực sự là hoạt động được triển khai dưới sự lãnh đạo của Đảng, vừa phát huy dân chủ, vừa giữ vững kỷ cương, kỷ luật.

● **Từ khóa:** mối quan hệ; thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế XHCN; cải cách tư pháp ở Việt Nam.

Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về hoạt động của các cơ quan tư pháp và cải cách tư pháp nhằm đáp ứng các yêu cầu phát huy dân chủ, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Đại hội XIII của Đảng bổ sung mối quan hệ lớn thứ mười, đó là quan hệ giữa “thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ

cương xã hội”⁽¹⁾. Theo đó, trong các định hướng lớn, định hướng về dân chủ XHCN, về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và về các mối quan hệ lớn đã đặt ra nhiệm vụ của nhiệm kỳ Đại hội XIII là “nhận thức rõ hơn về nội dung, tính chất của quyền dân chủ của nhân dân trong điều kiện hiện nay”, coi đây là giải pháp căn cốt, định hướng phát triển giai đoạn 2021 - 2030.

Để tiến trình cải cách tư pháp ở Việt Nam đạt được mục đích như Đại hội XIII của Đảng đề ra “xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Hoạt động tư pháp phải có trọng trách bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân”⁽¹⁾ thì việc nắm vững và xử lý mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội trong tiến trình cải cách tư pháp có ý nghĩa hết sức quan trọng.

1. Nhận thức thống nhất về mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tiến trình cải cách tư pháp

Thứ nhất, vai trò của thực hành dân chủ với kết quả hoạt động của Đảng và Nhà nước được nhận thức thống nhất, Đại hội XIII đúc kết thành bài học kinh nghiệm (bài học thứ hai): “Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa

vào nhân dân để xây dựng Đảng; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”⁽²⁾. Trong bài học thứ hai này, việc bổ sung “dân giám sát, dân thụ hưởng” và “lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu” được xem là nhận thức mới.

Do đó, trong tiến trình cải cách tư pháp, mục tiêu, quan điểm và nhiệm vụ cải cách tư pháp cần thể hiện nội hàm mới được Đại hội XIII của Đảng khẳng định và trong thực tiễn hoạt động, cần quán triệt phương châm thực hành dân chủ:

“Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

nhân dân tham gia vào hoạt động tư pháp; nhân dân cần được bảo đảm điều kiện khả thi để tiếp cận thông tin về hoạt động của cơ quan tư pháp, tiếp cận công lý một cách dễ dàng, thuận lợi và kịp thời; đặc biệt, các cơ quan tư pháp chịu sự giám sát của nhân dân, nhân dân trực tiếp

thụ hưởng kết quả của hoạt động tư pháp. Các cơ quan tư pháp phải luôn tự giám sát, tự sửa mình, hoạt động công khai, dân chủ và nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, từ đó nâng cao uy tín trước nhân dân.

Thứ hai, thực trạng “Quyền làm chủ của nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật”⁽³⁾, trong khi quyền dân chủ trực tiếp và quyền tự quản của nhân dân ở nhiều nơi đã thực hiện tốt với nhiều hình thức sáng tạo thì ở một số nơi vẫn còn nhiều hạn chế, chưa thực chất và mang tính hình thức. Vẫn còn tình trạng chưa tôn trọng và bảo đảm

quyền làm chủ của nhân dân, thậm chí còn vi phạm quyền làm chủ và lợi ích của nhân dân, của cộng đồng, gây nên bức xúc xã hội, khiếu kiện vượt cấp kéo dài. Cả hai mặt, dân chủ quá trớn và độc đoán chuyên quyền vẫn xảy ra ở nhiều nơi. Thực trạng này cần được nhìn thẳng vào từng vấn đề, từng nội dung của công tác điều tra, truy tố, xét xử.

Chỉ khi nhận thức sâu sắc về dân chủ XHCN, nhận rõ những hạn chế, khiếm khuyết của việc buông lỏng thực hành dân chủ trong hoạt động tư pháp hoặc độc đoán, chuyên quyền, vi phạm hoạt động tư pháp, nhất là quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì việc thực thi cơ chế dân chủ mới được tổ chức thực hiện có hiệu quả, uy tín của cơ quan tư pháp cũng như sự hài lòng của người dân và xã hội về nền tư pháp XHCN được bảo đảm.

Đại hội XIII của Đảng chỉ ra hạn chế về quyền dân chủ trực tiếp và quyền tự quản của nhân dân cũng là để nhấn mạnh nội dung yêu cầu quan trọng của quyền, đó là dân chủ trực tiếp và tự quản. Điều này đòi hỏi nhận thức sâu sắc về yêu cầu phát huy hiệu quả tích cực của người dân và chế độ dân chủ XHCN để tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách và những điều kiện bảo đảm tốt nhất quyền làm chủ của nhân dân dưới mọi hình thức, phát huy vai trò tích cực của nhân dân trong việc tự quyết định, tự quản trong cộng đồng.

Do đó, đối với tiến trình cải cách tư pháp, quyền làm chủ của nhân dân cũng cần phải được thể hiện từ việc nhân dân tham gia thiết kế mục tiêu cải cách tư pháp, nhân dân tham gia đánh giá trạng thái cải cách, thống nhất đánh giá về những ưu điểm đạt được, những hạn chế, bất cập, những vấn đề khó khăn, cản trở công cuộc cải cách, từ đó nhân dân đưa ra kiến nghị, góp tiếng nói với Đảng, khắc phục khó khăn, hạn chế

để tiếp tục thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp, để “các cơ quan tư pháp phải thật sự là chỗ dựa của nhân dân trong việc bảo vệ công lý, quyền con người, đồng thời phải là công cụ hữu hiệu bảo vệ pháp luật và pháp chế xã hội chủ nghĩa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm và vi phạm”⁽⁴⁾.

Thứ ba, mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội cần được nhận thức thống nhất, trên cơ sở đó, việc xử lý mối quan hệ này trong tiến trình cải cách tư pháp mới thực sự chính xác và có hiệu quả. Cần thấy rằng, thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội là mối quan hệ có tính biện chứng, quy luật trong quản lý xã hội, quản trị quốc gia và xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN: dân chủ phải đi liền với kỷ cương, tự do không thể tách rời trách nhiệm. Quy luật này được tích lũy và rút ra qua quá trình thực hiện dân chủ trong Đảng, Nhà nước, xã hội và đã được nhìn nhận thống nhất.

Thực tiễn chỉ ra rằng, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu đều là những căn bệnh của bộ máy nhà nước do cơ chế dân chủ được vận hành chưa có hiệu quả. Thực hành dân chủ thiếu đồng bộ giữa dân chủ với pháp chế và kỷ cương. Vai trò làm chủ của người dân còn chưa thực sự được quan tâm, để phát huy tính tích cực, đồng thời những biểu hiện tiêu cực của dân chủ chưa được phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh dẫn đến hiện tượng dân chủ quá trớn, ngày càng nhiều hành vi lợi dụng tự do dân chủ để trục lợi và làm mất niềm tin của nhân dân vào cơ quan nhà nước, chế độ.

Đối với tiến trình cải cách tư pháp, việc xử lý mối quan hệ giữa thực hành dân chủ với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội là nhiệm vụ quan trọng. Việc thực hành dân chủ

trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử chính là nhằm thực hành đầy đủ chế độ dân chủ XHCN, đồng thời không tách rời việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức và hoạt động tư pháp.

Các cán bộ tư pháp cần thực hiện đầy đủ, chính xác và nghiêm minh các quy định pháp luật, nhất là quy định về trình tự, thủ tục tố tụng tư pháp, đồng thời áp dụng pháp luật trong điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án bảo đảm tính dân chủ là điều kiện tiên quyết để đạt được mục tiêu xây dựng nền tư pháp Việt Nam, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Thực tiễn chỉ ra rằng, thực hiện dân chủ đi liền với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong điều tra, truy tố, xét xử là giải pháp cho việc tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án và các cơ quan, tổ chức tham gia vào quá trình tố tụng tư pháp, phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với hoạt động của bọn tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật, giải quyết kịp thời, đúng đắn các loại tranh chấp, khiếu kiện theo luật định. Tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân và doanh nghiệp.

Để thúc đẩy và bảo vệ nguyên tắc hiến định “Khi xét xử, thẩm phán và hội thẩm nhân dân độc lập và chỉ tuân theo pháp luật”, “nguyên tắc tranh tụng được bảo đảm”... bên cạnh việc tạo điều kiện cho người dân tham gia vào quy trình tố tụng thì vấn đề dân chủ tại phiên tòa, dân chủ

giữa các thành viên trong hội đồng xét xử cần được thực hiện trên thực tế. Mọi biểu hiện không vô tư, khách quan hay không chấp hành pháp luật, quy chế, quy định, nội quy của hội đồng xét xử đều phải được xem xét để đề cao tính kỷ luật, kỷ cương. Từ đó, củng cố và duy trì thói quen áp dụng pháp luật và thực thi pháp luật từ chính đội ngũ cán bộ tư pháp. Bên cạnh đó, đội ngũ luật sư, người bào chữa, đương sự, bị can, bị cáo khi tham gia quy trình tố tụng đều được thực hiện quyền dân chủ của mình, song

các biểu hiện của dân chủ quá trớn, lợi dụng dân chủ để đi ngược lại với các nguyên tắc pháp quyền, trái pháp luật, trái đạo lý là vấn đề phải được phát hiện kịp thời và có biện pháp pháp lý xử lý thích đáng.

2. Giải pháp xử lý mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong tiến trình cải cách tư pháp

Hiến pháp năm 2013 là văn bản quan trọng nhất thể hiện rõ tư tưởng cải cách tư pháp, đưa những nội dung cốt lõi của cải cách tư pháp theo chủ trương của Đảng thành những nguyên tắc cơ bản nhất, bắt buộc phải thực hiện trong công tác tư pháp. Cụ thể, Hiến pháp năm 2013 đã xác định rõ *cơ quan thực hiện quyền tư pháp là tòa án nhân dân; nguyên tắc tranh tụng được bảo đảm; quyền bào chữa của bị can, bị cáo, quyền bảo vệ lợi ích hợp pháp của đương sự được bảo đảm*. Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 quy định *việc xét xử sơ thẩm của tòa án có Hội thẩm tham gia theo quy định của Luật tố tụng*.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, XII cũng nghiêm túc nhìn nhận, việc triển khai một số nhiệm vụ cải cách tư pháp còn chậm; vẫn còn tình trạng nhùng nhịu, tiêu cực, oan, sai, tồn đọng án, bỏ lọt tội phạm. Do vậy, Đảng ta đặt ra nhiệm vụ tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp, *xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý, quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Phân định rành mạch thẩm quyền quản lý hành chính với trách nhiệm, quyền hạn tư pháp trong tổ chức, hoạt động của các cơ quan tư pháp.* Xử lý mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương trong tiến trình cải cách tư pháp cần chú ý đến những vấn đề cơ bản như sau:

Một là, quán triệt và nắm vững quan điểm của Đảng về phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế, kỷ luật, kỷ cương trong tiến trình cải cách tư pháp. Đó là, Xây dựng và thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp giai đoạn mới theo hướng tiếp tục hoàn thiện tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của tòa án nhân dân, cơ quan thực hiện quyền tư pháp và các cơ quan, tổ chức tham gia vào quá trình tố tụng tư pháp. Cụ thể hóa các tiêu chí “chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”, đồng thời, làm rõ nội hàm của các tiêu chí “trong sạch, hiệu lực, hiệu quả, dân chủ, nghiêm minh, thống nhất, đồng bộ, khả thi, ổn định” làm cơ sở cho việc rà soát, đánh giá chức năng, nhiệm vụ của các thiết chế tư pháp, phát hiện những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo để sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 và

các quy định pháp luật có liên quan nhằm tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan tư pháp thực hiện có hiệu quả chức năng xét xử, công tố, điều tra, thi hành án và hỗ trợ tư pháp.

Hai là, cải cách chế độ hội thẩm nhân dân để phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong hoạt động tư pháp, đồng thời khắc phục tính hình thức trong việc tham gia xét xử, bảo đảm chất lượng hoạt động của hội thẩm. Bên cạnh việc quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn hội thẩm, số lượng hội thẩm trong phiên tòa sơ thẩm, cần chú ý đến đào tạo, tập huấn kiến thức pháp lý cần thiết cho hội thẩm; xây dựng đầy đủ quy định về giám sát, quản lý hội thẩm cũng như chế độ ưu đãi, chế độ bảo vệ hội thẩm để hội thẩm là nhân vật mang tính dân chủ, đồng thời thể hiện uy tín của hội đồng xét xử tại phiên tòa nếu bản án oan, sai...

Tăng cường pháp chế, kỷ luật, kỷ cương chính là tăng cường tính chịu trách nhiệm của hội thẩm nhân dân trước hội đồng nhân dân, trước đoàn hội thẩm, tòa án và xã hội... Bên cạnh đó, cần rà soát lại Quy chế Tổ chức và hoạt động của đoàn hội thẩm (ban hành kèm theo Nghị quyết số 1213/2016/UBTVQH13 ngày 13-6-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII) để sửa đổi, bổ sung theo hướng bảo đảm vai trò tự quản của đoàn hội thẩm, làm rõ hơn cơ chế quản lý, giám sát và hỗ trợ đối với tổ chức và hoạt động của hội thẩm.

Ba là, các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử cần chú trọng thực hiện quy định pháp luật và quy chế dân chủ trong hoạt động nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, tạo môi trường làm việc thân thiện, dân chủ, tăng cường kỷ cương, kỷ luật, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần đẩy lùi tình trạng quan liêu, cửa quyền trong các cơ quan thực thi pháp luật nhằm xây dựng tổ chức

đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh và thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Bốn là, để bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dân chủ trong hoạt động tư pháp cần bảo đảm sự tham gia của luật sư trong các hoạt động tố tụng. Muốn vậy, các cơ quan điều tra cần tiếp tục tạo điều kiện về thủ tục cho luật sư tiếp cận khách hàng ngay khi có yêu cầu, bảo đảm thời gian theo quy chế đã phối hợp.

Đối với viện kiểm sát nhân dân, tiếp tục hỗ trợ luật sư tham gia tố tụng trong giai đoạn truy tố, được tham gia đầy đủ các buổi phúc cung của kiểm sát viên; tiếp tục nâng cao chất lượng công tố tại tòa án để bảo đảm tranh tụng dân chủ với luật sư, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

Tòa án cần tạo điều kiện cho luật sư được bảo đảm quyền bình đẳng tại phiên tòa, nhất là nghiên cứu hồ sơ vụ án, tranh tụng dân chủ tại phiên tòa.

Bên cạnh đó, các luật sư phải tuân thủ nghiêm các quy định trong bộ quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư Việt Nam, vừa nâng cao kiến thức, trình độ năng lực, vừa trau dồi đạo đức, thực hành liêm chính đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp, bảo đảm chất lượng dịch vụ khi khách hàng yêu cầu.

Năm là, cần rà soát các quy định pháp luật bảo đảm quyền tự do dân chủ trong hoạt động tư pháp, đồng thời đánh giá thực trạng về việc vi phạm quyền dân chủ trong điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án để xác định các biểu hiện dân chủ hình thức, dân chủ quá trớn hoặc lợi dụng dân chủ để gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, làm phương hại đến uy tín của cơ quan nhà nước nói chung và cơ quan tư pháp, các chức danh tư pháp nói riêng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bị can, bị cáo, đương sự và những

người liên quan trong hoạt động tố tụng. Từ đó, có cơ sở thực tiễn bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật, quy chế hoạt động theo hướng tăng cường kỷ luật, kỷ cương và nâng cao uy tín của cơ quan tư pháp. Có như vậy mới tạo sự răn đe đối với những ai vi phạm dân chủ, đi ngược lại lợi ích của nhân dân và cũng tạo niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong tiến trình cải cách tư pháp.

Sáu là, cần bổ sung và làm phong phú hơn hình thức nhân dân tham gia vào tiến trình cải cách tư pháp. Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc trong việc huy động nhân dân tham gia quản lý nhà nước, trong đó có quản lý, giám sát cơ quan tư pháp. Phát huy vai trò giám sát của Quốc hội, hội đồng nhân dân đối với tổ chức và hoạt động của cơ quan tư pháp. Phát huy vai trò của trọng tài viên, hòa giải viên, luật gia và chuyên gia pháp lý trong việc nắm bắt trạng thái sinh hoạt chính trị, sinh hoạt pháp lý cũng như bảo đảm quyền tiếp cận công lý của nhân dân. Làm tốt việc này, dân chủ được thúc đẩy và các yếu tố tiêu cực của dân chủ được loại bỏ, pháp chế được tăng cường, kỷ luật và kỷ cương được bảo đảm, tính tự giác và dân chủ của nền tư pháp nghiêm minh, vì con người được hiện thực hóa □

Ngày nhận bài: 28-10-2022; Ngày bình duyệt: 10-11-2022; Ngày duyệt đăng: 25-11-2022.

(1), (2), (3), (4) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.39, 177, 96 -97, 89.

(5) Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02-6-2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.